CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ATS
Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Zen Tower, số 12 Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam

Sanctions and Export Control Contractual Provisions

Quy định Hợp đồng về Lệnh Trừng phạt và Kiểm soát Xuất khẩu

The following contractual terms and conditions are agreed to and accepted by the customers, suppliers, service providers, contractors, and other relevant persons of ATS INFORMATION TECHNOLOGY SERVICES COMPANY LIMITED ("**Counterparties**")

*Dưới đây là các điều khoản hợp đồng được thỏa thuận và chấp nhận bởi khách hàng, nhà cung cấp, nhà cung cấp dịch vụ, nhà thầu và các bên liên quan khác của CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ATS (mỗi bên sau đây được gọi là **"Đối tác"**).*

Sanctions & Export Control | Lệnh Trừng phạt và Kiểm soát Xuất khẩu

(1) None of the Partners, its subsidiaries, affiliates, and/or their respective officers, directors or agents:
Không có bất kỳ Đối tác nào, các công ty con, công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc đại lý tương ứng của họ:

(i) is currently the subject or target of any sanction administered or enforced by the governments of Singapore, the United States of America ("**USA**") (including without limitation, the Office of Foreign Assets Control of the U.S. Department of the Treasury), the United Nations Security Council ("**UN**"), the United Kingdom ("**UK**"), the European Union ("**EU**") or other relevant sanctions authority ("Sanction(s)");
*Hiện đang là đối tượng của bất kỳ lệnh trừng phạt nào do chính phủ Singapore, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ (**"Hoa Kỳ"**) (bao gồm nhưng không giới hạn ở Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài của Bộ Tài chính Hoa Kỳ), Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ("**LHQ**"), Vương quốc Anh ("**Anh**"), Liên minh Châu Âu **("EU")** hoặc cơ quan trừng phạt có liên quan khác ("Lệnh trừng phạt") quản lý hoặc thực thi.*

(ii) is located, organized or residing in any country or territory to the extent that such country or territory itself is the subject of any comprehensive Sanction(s) (a "**Designated Jurisdiction**"); or
*Có vị trí, được tổ chức hoặc cư trú tại bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào mà bản thân quốc gia hoặc vùng lãnh thổ đó là đối tượng của bất kỳ Lệnh trừng phạt toàn diện nào ("**Khu vực tài phán được chỉ định**"); hoặc*

(iii) is knowingly engaged in any transaction with any person who is the subject or target of Sanctions or who is located, organised or residing in any Designated Jurisdiction.
Biết đang tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ người nào là đối tượng của Lệnh trừng phạt hoặc có vị trí, được tổ chức hoặc cư trú tại bất kỳ Khu vực tài phán được chỉ định nào.

(2) The Counterparty shall not knowingly, directly or indirectly, supply goods and/or services delivered by ***ATS Information Technology Services Company Limited ("ATS")*** in connection with any activity or business in any Designated Jurisdiction, or in connection with any activity or business of any person located, organised or residing in any Designated Jurisdiction or who is the subject of any Sanctions, or in any manner that results in any violation by any person of Sanctions
*Đối tác sẽ không cố ý, trực tiếp hoặc gián tiếp, cung cấp hàng hóa và/hoặc dịch vụ do **Công ty TNHH Dịch vụ công nghệ thông tin ATS ("ATS")** cung cấp liên quan đến bất kỳ hoạt động hoặc công việc kinh doanh nào tại bất kỳ Khu vực tài phán được chỉ định nào, hoặc liên quan đến bất kỳ hoạt động hoặc công việc kinh doanh nào của bất kỳ người nào có vị trí, được tổ chức hoặc cư trú tại bất kỳ Khu*

vực tài phán được chỉ định nào hoặc là đối tượng của bất kỳ Lệnh trừng phạt nào, hoặc theo bất kỳ cách nào dẫn đến bất kỳ vi phạm nào về Lệnh trừng phạt của bất kỳ người nào.

Export control | Kiểm soát xuất khẩu

(3) If the Counterparty exports, re-exports or transfers goods or technology (hardware, software and/or technology as well as corresponding documentation, regardless of the mode of provision) and/or services delivered by ATS or works and services (including all kinds of technical support) performed by ATS to a third party recipient, the Counterparty shall comply with all applicable national and international export control laws and/or regulations (including without limitation the export control laws and regulations of Singapore, USA, UN, UK and EU).
Nếu Đối tác xuất khẩu, tái xuất khẩu hoặc chuyển giao hàng hóa hoặc công nghệ (phần cứng, phần mềm và/hoặc công nghệ cũng như tài liệu tương ứng, bất kể phương thức cung cấp) và/hoặc dịch vụ do ATS cung cấp hoặc công việc và dịch vụ (bao gồm tất cả các loại hỗ trợ kỹ thuật) do ATS thực hiện cho bên thứ ba, Đối tác phải tuân thủ tất cả các luật và/hoặc quy định kiểm soát xuất khẩu quốc gia và quốc tế hiện hành (bao gồm nhưng không giới hạn ở luật và quy định kiểm soát xuất khẩu của Singapore, Hoa Kỳ, LHQ, Anh và EU).

(4) If required to enable ATS or any authorities to conduct export control checks, the Counterparty shall promptly provide ATS upon request with all information pertaining to the particular end-customer, end-destination and the intended end-use of goods, works and services provided by ATS, as well as any existing applicable export control restrictions or any other relevant information.
Nếu được yêu cầu để ATS hoặc bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào thực hiện kiểm tra kiểm soát xuất khẩu, Đối tác phải cung cấp kịp thời cho ATS khi có yêu cầu tất cả thông tin liên quan đến khách hàng cuối, điểm đến cuối cùng và mục đích sử dụng cuối cùng của hàng hóa, công việc và dịch vụ do ATS cung cấp, cũng như mọi hạn chế kiểm soát xuất khẩu hiện hành hoặc bất kỳ thông tin liên quan nào khác.

(5) The Counterparty shall indemnify and hold harmless ATS from and against any claim, proceeding, action, loss, costs (including legal costs on a full indemnity basis) and/or damage arising out of or relating to any non-compliance with any sanctions and/or export control laws or regulations by the Counterparty, including legal costs (on an indemnity basis).
Đối tác sẽ bồi thường và giữ cho ATS không bị tổn hại trước bất kỳ khiếu nại, thủ tục tố tụng, hành động, tổn thất, chi phí (bao gồm chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường đầy đủ) và/hoặc thiệt hại phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ việc không tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về lệnh trừng phạt và/hoặc kiểm soát xuất khẩu của Đối tác, bao gồm chi phí pháp lý (trên cơ sở bồi thường).

(6) ATS shall not be obligated to fulfil this agreement if such fulfilment is prevented by any impediments arising out of any Sanctions, applicable export control laws or regulations, national or international foreign trade or customs requirements, or any embargoes.
ATS sẽ không có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận này nếu việc thực hiện đó bị cản trở bởi bất kỳ trở ngại nào phát sinh từ bất kỳ Lệnh trừng phạt, luật hoặc quy định kiểm soát xuất khẩu hiện hành, yêu cầu thương mại hoặc hải quan quốc gia hoặc quốc tế, hoặc bất kỳ lệnh cấm vận nào.